

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THỐT NỐT  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-ST.  
Ngày: 05-5-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Mộng Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Thái Ánh Trinh.

2. Bà Lê Cẩm Huỳnh.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Điều Khắc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Minh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 35/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

**Lê Văn T**, sinh năm 1987; nơi đăng ký thường trú: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Đạo Phật; con ông Lê Văn T1, sinh năm 1963 và bà Thái Thị O, sinh năm 1967; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1992 (đã ly hôn); Anh, chị, em ruột: 03 người (lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1990); Tiền sự: chưa; Tiền án (có 01 tiền án): Ngày 9/7/2015, bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt xử phạt 7 năm 06 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2019 và đã thi hành xong án phí và thu lợi bất chính. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2020 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an quận Thốt Nốt. Bị cáo có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 12/01/2020, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thốt Nốt phối hợp với Công an phường Thốt Nốt thi hành lệnh khám xét khẩn cấp người và phương tiện đối với Lê Văn T về hành vi vận

chuyển trái phép chất ma túy tại khu vực D, phường Đ, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon không màu, hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn không màu; 01 gói nilon không màu, nếp miệng, bên trong có chứa thảo mộc khô; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen nút bấm; 01 xe mô tô hiệu Winner X, biển số 65F1-583.47 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 ví da màu nâu, kiểu dáng nam; Tiền Việt Nam là 11.070.000 đồng.

Tiền hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn T tại khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ, thu giữ tang vật gồm: 03 cây nỏ thủy tinh; 01 hột quẹt gas; 01 cuộn băng keo màu đen; 01 bình bằng nhựa trên đầu có gắn 01 nỏ thủy tinh.

Tại Kết luận giám định số 34/KL-PC09 ngày 17/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Thảo mộc khô trong gói nilon gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1636 gam, loại AB-Chminnaca 2'-indazole và 5-Fluoro-PB-22 (Mẫu vật được sử dụng hết trong quá trình giám định). (Bút lục 50).

Tại Kết luận giám định số 35/KL-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,4702 gam, loại Methamphetamine. (Bút lục 51)

Quá trình điều tra Lê Văn T khai nhận: số ma túy Công an thu giữ là của T mua để sử dụng, cụ thể: Vào khoảng 10 giờ ngày 12/01/2020, T điều khiển xe mô tô biển số 65F1-583.47 từ nhà chạy đến cầu Rạch Gòi lớn thuộc thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang để gặp người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) mua hai gói ma túy (gồm 01 gói ma túy đá và một gói cần sa) với giá là 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T để ma túy trong người rồi điều khiển xe chạy về nhà. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T để hai gói ma túy vừa mới mua được ở trong túi quần jean đang mặc phía bên phải rồi điều khiển xe mô tô biển số 65F1-583.47 chạy đến quán Karaoke 369 thuộc khu vực D, phường Đ, quận Thốt Nốt để thuê phòng sử dụng ma túy thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt giữ.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng tra lại cho ông Lê Văn T 01 chiếc xe mô tô biển số 65F1-583.47 và Giấy chứng nhận đăng ký xe, do không có liên quan đến hành vi phạm tội của T (Bút lục 77).

Đối với gói Thảo mộc khô đã thu giữ của Lê Văn T trong quá trình điều tra qua giám định là ma túy, loại AB-Chminnaca 2'-indazole và 5-Fluoro-PB-22, khối lượng là 0,1636 gam nhưng căn cứ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự thì chưa đủ định lượng để xem xét.

Đối với người đã bán ma túy cho T, do T khai không biết rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKSTN ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự (Bút lục 97-98).

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, thống nhất nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, đồng thời bị cáo xác định cũng không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa bổ sung cáo trạng tại trang 3, dòng thứ 15 từ dưới lên với nội dung: Lê Văn T có một tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Vào ngày 12/01/2020 lại có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy có khối lượng 0,4702 gam, loại Methamphetamine. Những nội dung còn lại đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố; đồng thời phát biểu quan điểm luận tội, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bị cáo Lê Văn T phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo nộp phạt số tiền từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: gói niêm phong số 35/KL-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 03 cây nỏ thủy tinh; 01 cái bật lửa (quẹt gas); 01 cuộn băng keo màu đen; 01 bình bằng nhựa trên đầu có gắn 01 nỏ thủy tinh.

Trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen nút bấm ; 01 ví da màu nâu , kiểu dáng nam và số tiền 11.070.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội.

Quá trình điều tra , Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Lê Văn T 1 01 chiếc xe mô tô hiệu Winner X biển số 65F1-583.47 và Giấy chứng nhận đăng ký xe , do không có liên quan đến hành vi phạm tội của T là phù hợp nên không đề cập giải quyết.

Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh đối tượng bán ma túy cho T nếu có cơ sở sẽ xử lý theo quy định tránh bỏ lọt tội phạm.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T khai nhận: Vào ngày 12/01/2020 T đã có hành vi mua ma túy của người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang để sử dụng, khi bị cáo đang trên đường vận chuyển ma túy thì bị lực lượng chức năng phát hiện, kiểm tra và bắt giữ. Theo Kết luận giám định số 35/KL-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,4702 gam, loại Methamphetamine. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi nhận sự việc phạm tội, biên bản ghi lời khai và kết luận giám định. Như vậy, có cơ sở để xác định bị cáo Lê Văn T đã bị kết án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (nay là Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017), chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy với khối lượng 0,4702 gam, loại Methamphetamine. Hành vi sai trái mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

[3] Xét, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được tác hại của chất ma túy và biết được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý; bị cáo cũng đã từng bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy, đã được cải tạo, giáo dục với thời gian dài, nhưng bị cáo vẫn không chịu tu sửa bản thân, phấn đấu sống có ích lại tiếp tục sa vào con đường phạm tội, từ đó cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật, bản thân không có ý thức phục thiện. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy; gây nguy hại đối với xã hội, nhất là trong tình hình hiện nay có nhiều người nghiện ma túy và tội phạm về ma túy ngày càng phổ biến, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, sức khỏe, sự phát triển nòi giống của dân tộc và đời sống văn hóa lành mạnh của nhân dân, đồng thời cũng là nguyên

nhân gây nên các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” chưa được xoá án tích.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng*”. Hội đồng xét xử xét thấy ngoài hình phạt chính cần buộc bị cáo T nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000đồng sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Lê Văn T 1 01 chiếc xe mô tô hiệu Winner X biển số 65F1-583.47 và Giấy chứng nhận đăng ký xe, do không có liên quan đến hành vi phạm tội của T là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[9] Đối với đối tượng bán ma túy cho T hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên cần thiết kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có cơ sở sẽ xử lý theo quy định tránh bỏ lọt tội phạm.

[10] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[11] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở;

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

\* *Tuyên bố*: Bị cáo Lê Văn T phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 12 tháng 01 năm 2020.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo nộp phạt số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

\* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ: gói niêm phong số 35/KL-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 03 cây nỏ thủy tinh; 01 cái bật lửa

(quẹt gas); 01 cuộn băng keo màu đen; 01 bình bằng nhựa trên đầu có gắn 01 nõ thủy tinh.

- Trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen nút bấm; 01 ví da màu nâu, kiểu dáng nam và số tiền 11.070.000đ (Mười một triệu không trăm bảy mươi ngàn đồng). Giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt tiếp tục quản lý số tiền này để đảm bảo cho việc thi hành án và hoàn trả cho bị cáo số tiền chênh lệch (nếu có).

Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh đối tượng bán ma túy cho T nếu có cơ sở sẽ xử lý theo quy định tránh bỏ lọt tội phạm.

\* *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tại Chi Cục Thi hành án Dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

\* *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Công an quận Thốt Nốt;
- Chi cục THA DS quận Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Huỳnh Thị Mộng Tuyền**